



Hãy nói theo cách của bạn

TÀI LIỆU

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

**ỨNG DỤNG QUẢN LÝ BÁN HÀNG TRÊN MÁY TÍNH BẢNG
CHỨC NĂNG NHÂN VIÊN BÁN HÀNG**

MỤC LỤC

I.	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THIẾT BỊ	3
1.	Hướng dẫn truy cập nhanh ứng dụng và thiết lập nhanh hệ thống	3
2.	Hướng dẫn quản lý tác vụ	4
3.	Hướng dẫn khởi động lại thiết bị	1
4.	Hướng dẫn kiểm tra thiết bị có kết nối mạng hay không	1
5.	Hướng dẫn kiểm tra dung lượng dữ liệu mạng	2
II.	CHỨC NĂNG CHUNG	3
1.	Chức năng Đăng nhập	3
2.	Chức năng Cập nhật dữ liệu	3
3.	Chức năng Thoát khỏi ứng dụng	4
4.	Chức năng Đổi mật khẩu	4
5.	Chức năng Xem menu chức năng	5
III.	NHÂN VIÊN BÁN HÀNG	6
1.	Tổng quan	6
1.1.	<i>Thống kê chung</i>	6
1.2.	<i>Báo cáo KPI</i>	6
1.3.	<i>Khách hàng chưa phát sinh doanh số</i>	7
2.	Tuyển và khách hàng	8
2.1.	<i>Chức năng xem danh sách khách hàng</i>	8
2.2.	<i>Chức năng xem lộ trình ghé thăm khách hàng</i>	17
2.3.	<i>Chức năng thêm mới khách hàng:</i>	18
2.4.	<i>Danh sách hình ảnh</i>	20
3.	Đơn hàng	21

3.1.	<i>Danh sách đơn hàng</i>	21
3.2.	<i>Đơn tổng ngày</i>	22
3.3.	<i>Đơn tổng lũy kế</i>	23
4.	Chức năng Theo dõi khắc phục:	24
5.	Danh mục.....	25
5.1.	<i>Danh sách sản phẩm</i>	25
5.2.	<i>Danh sách khuyến mãi</i>	26
6.	Chốt kho	27

I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THIẾT BỊ

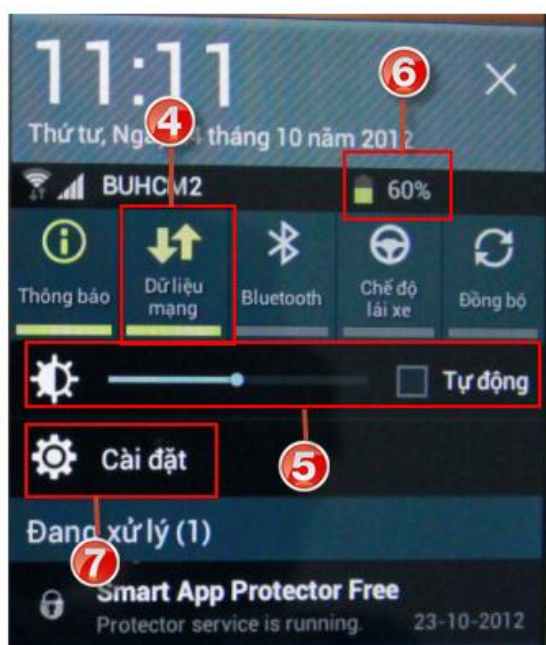
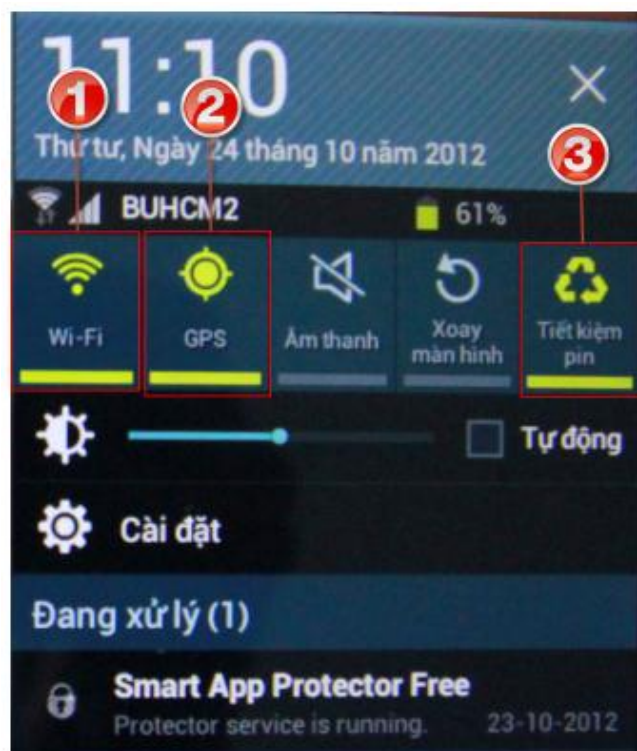
1. Hướng dẫn truy cập nhanh ứng dụng và thiết lập nhanh hệ thống

Chọn truy cập nhanh các chức năng thiết lập cho máy bằng cách nhấn chọn vào phần hiển thị thời gian ở màn hình chính. Các chức năng được giải thích như sau:

1 Biểu tượng kết nối wifi: Sử dụng để kết nối mạng không dây, nếu không bắt được sóng 3G của nhà mạng thì có thể sử dụng kết nối wifi để kết nối mạng và sử dụng ứng dụng.

2 Biểu tượng định vị (GPS): GPS dùng để xác định vị trí hiện tại của người đang sử dụng máy. GPS phải luôn được bật để xác định được vị trí mới cho phép ghé thăm và đặt hàng với khách hàng trong tuyến.

3 Biểu tượng “Tiết kiệm pin”: Trong quá trình sử dụng, nếu pin ở mức thấp, khoảng 30% thì người dùng nên bật chức năng này để tối ưu việc sử dụng PIN.



4 Biểu tượng “Dữ liệu mạng”: Là chức năng quan trọng, luôn phải bật để hệ thống luôn kết nối 3G. Phục vụ cho việc kết nối mạng thường xuyên để đẩy dữ liệu từ ứng dụng [DMS_ONE](#) về NPP và cập nhật dữ liệu mới.

5 Chỉnh độ sáng màn hình: Nên để ở mức 40% để tiết kiệm PIN, trong trường hợp làm việc dưới ánh nắng mặt trời thì có thể chỉnh cao hơn để thấy được màn hình.

6 Khung hiển thị dung lượng PIN hiện tại.

7 Chức năng nhanh để vào màn hình “Cài đặt”: Tại màn hình này cho phép thiết lập các thông số cho máy như tối ưu sử dụng định vị (LBS)

Chú ý: Các biểu tượng hiển thị màu xanh là đang kích hoạt, màu trắng là đang tắt.

Tài liệu hướng dẫn sử dụng Ứng dụng DMS ONE trên máy tính bảng



* Góc dưới màn hình chính của Máy tính bảng có các chức năng truy cập nhanh gồm:

- 8** Chức năng “Quay lại”: Dùng để quay lại các màn hình trước hoặc thoát khỏi ứng dụng. Nếu đi qua nhiều màn hình thì có thể nhấn liên tục để thoát ra khỏi màn hình và thoát khỏi ứng dụng.
- 9** Biểu tượng “Home”: Dùng để đi nhanh về màn hình chính.
- 10** Chức năng “Tác vụ đang chạy”: Mở danh sách liệt kê các ứng dụng vừa mở hoặc đang chạy.
- 11** Chức năng “Chụp màn hình”: Dùng để chụp lại màn hình hiện tại đang thấy trên Máy tính bảng.
- 12** Chức năng “Truy cập ứng dụng nhanh”: Dùng để mở các ứng dụng như “Quản lý tác vụ”, “Máy tính”
- 13** Hiển thị thời gian, Trạng thái kết nối mạng hoặc các thông báo. Khi nhấn chọn sẽ mở truy cập nhanh, cho phép truy cập nhanh các cài đặt như bật tắt Wifi, Dữ liệu mạng...

2. Hướng dẫn quản lý tác vụ

Bước 1: Nhấn chọn tại phần hướng dẫn số 12 ở trên, hệ thống hiển thị các ứng dụng nhanh để truy cập.

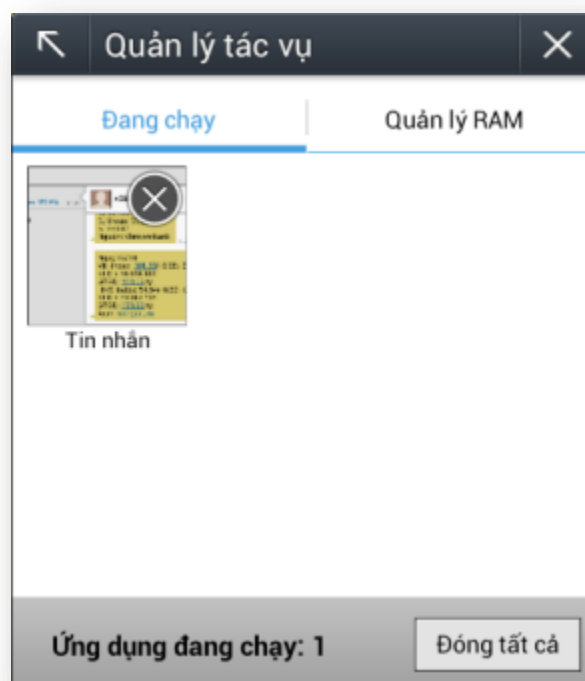
Bước 2: Chọn ứng dụng “QL Tác vụ” (quản lý tác vụ), hệ thống sẽ hiển thị màn hình ứng dụng như hình bên cạnh

Bước 3: Chọn đóng tất cả

Bước 4: Chuyển sang chức năng “Quản lý RAM”, chọn “Xóa bộ nhớ”

Nếu đang bật ứng dụng DMS_ONE thì nên thoát khỏi ứng dụng trước khi thực hiện xóa tác vụ.

Chức năng này hỗ trợ tối ưu bộ nhớ để chạy ứng dụng DMS_ONE nhanh hơn, hạn chế sử dụng chức năng này. Chỉ sử dụng khi nào máy chạy chậm.





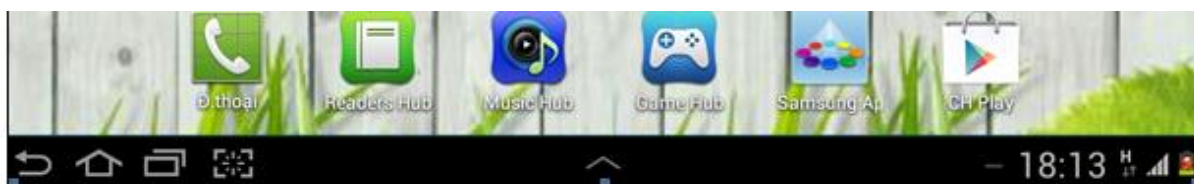
3. Hướng dẫn khởi động lại thiết bị

Nhấn và giữ nút “Nguồn” khoảng 2 giây (nút nguồn là nút nằm ở ngoài cùng góc trên thân máy). Sau khi nhấn giữ 2 giây, hệ thống sẽ hiển thị khung chức năng như bên dưới, sau đó chọn “Khởi động lại” để khởi động thiết bị:

Trong quá trình sử dụng, nếu máy thường bị treo hoặc kết nối mạng chậm chờn thì nên khởi động lại. (Hạn chế sử dụng chức năng này)

4. Hướng dẫn kiểm tra thiết bị có kết nối mạng hay không

Kiểm tra biểu tượng  ở góc phải phía dưới có đang nhấp sáng ko:



Ở đây sẽ hiển thị mô tả kết nối mạng gồm:

- Kết nối mạng không dây (wifi)
- Kết nối mạng 3G: Các biểu tượng thể hiện có kết nối dữ liệu mạng Viễn Thông gồm biểu tượng: H, H+, 3G, 3G+, 3.5G, E

Có thể mở 1 trang web bất kỳ để kiểm tra xem có xem được thông tin trên trang web hay không. Nếu vẫn truy cập được web thì dữ liệu mạng đang có kết nối.

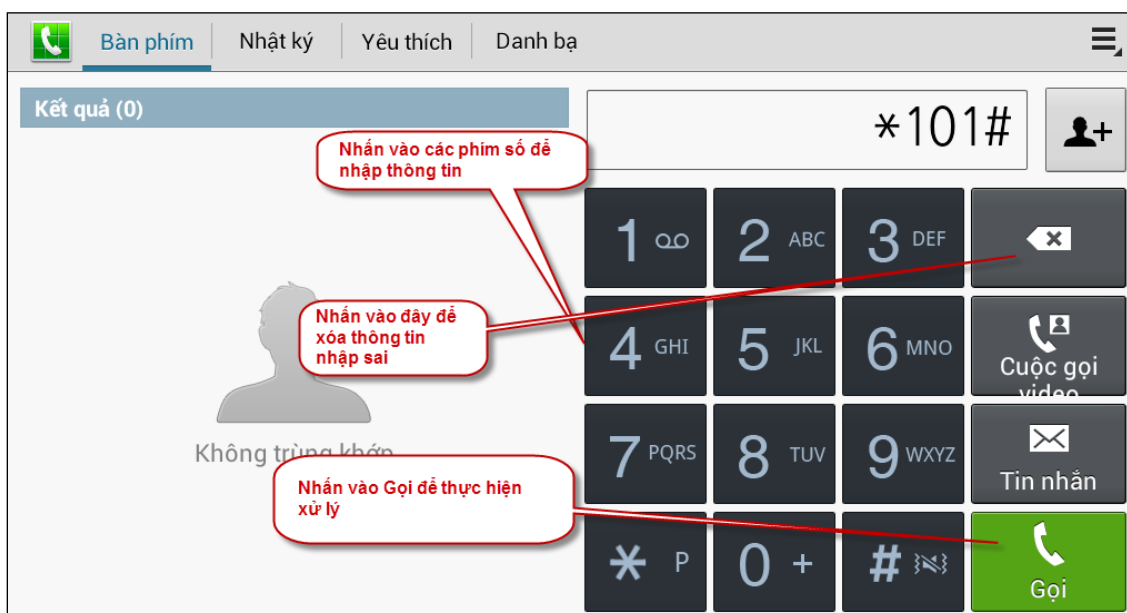
Trường hợp không kết nối được thì người dùng có thể chọn bật tắt dữ liệu mạng để khởi động lại việc kết nối (tham khảo hướng dẫn ở mục số 1)

5. Hướng dẫn kiểm tra dung lượng dữ liệu mạng



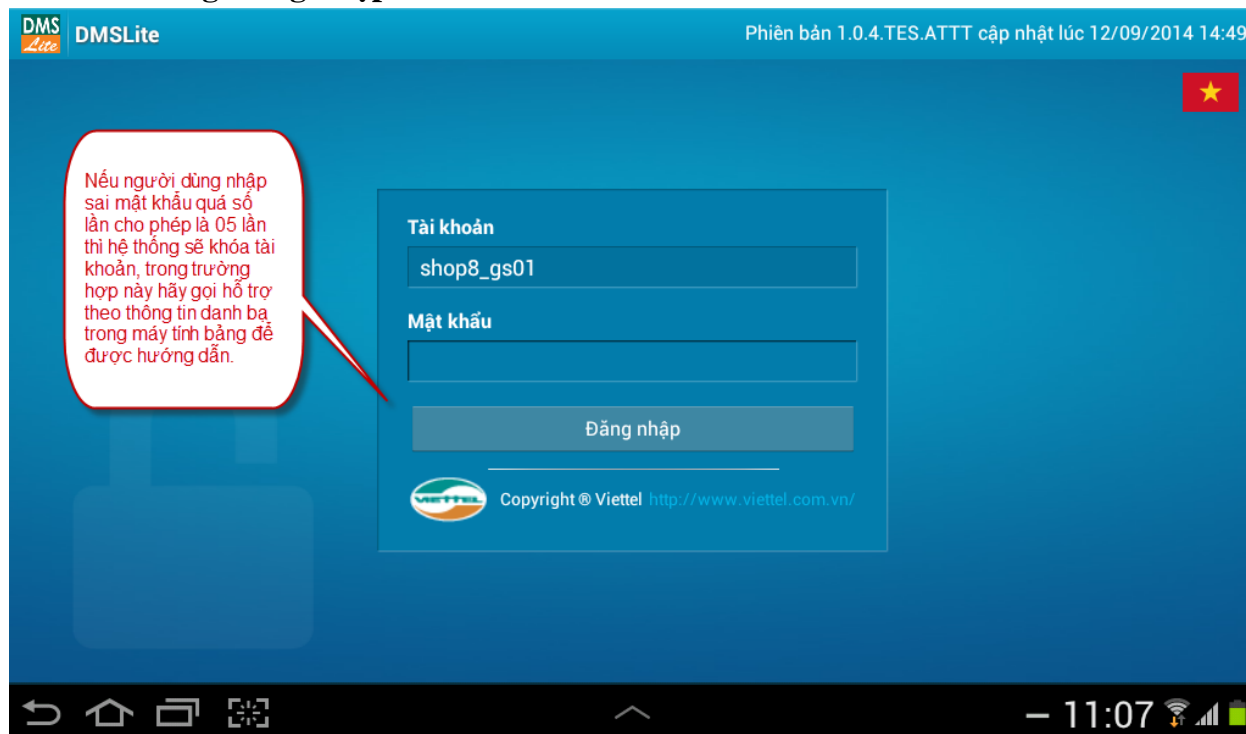
Bước 1: Nhấn vào biểu tượng ở màn hình trang chủ của thiết bị

Bước 2: Nhập : *101#, nhấn vào biểu tượng gọi để kiểm tra tài khoản tiền thiết bị. Nhập *102#, nhấn vào biểu tượng gọi để kiểm tra tài khoản dung lượng của thiết bị.




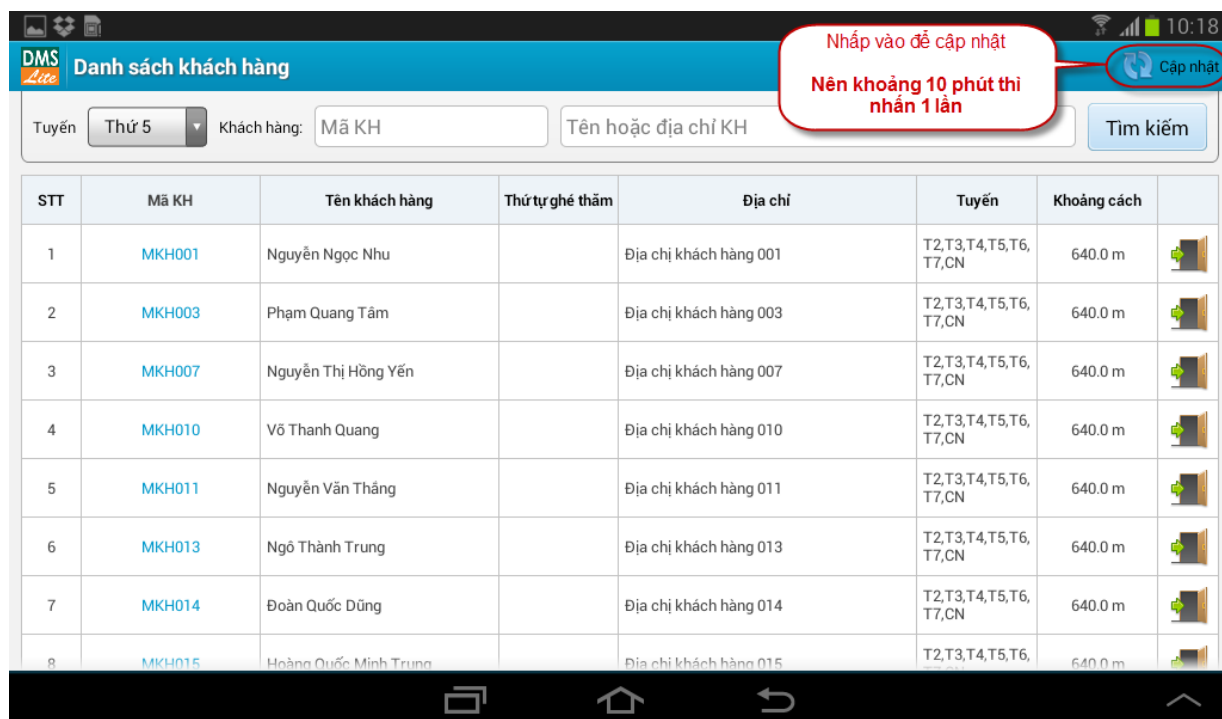
II. CHỨC NĂNG CHUNG

1. Chức năng Đăng nhập




2. Chức năng Cập nhật dữ liệu

-  **Cập nhật** Đây là chức năng hỗ trợ người dùng kiểm tra, lấy dữ liệu mới nhất và thường xuyên từ NPP hoặc Công ty hoặc đẩy từ liệu từ máy tính bảng về hệ thống.



3. Chức năng Thoát khỏi ứng dụng

- Tại các màn hình chính của ứng dụng DMS_ONE, nhấn vào biểu tượng  ở góc trái bên dưới của thiết bị để thực hiện thoát ra khỏi hệ thống.



- **Chú ý**


- Nếu đang ở các màn hình chức năng con thì bạn phải nhấn nhiều lần phím này.
- Trong quá trình bán hàng bạn không nên thoát ứng dụng, chỉ cần tắt màn hình khi di chuyển từ Khách hàng này đến Khách hàng khác.

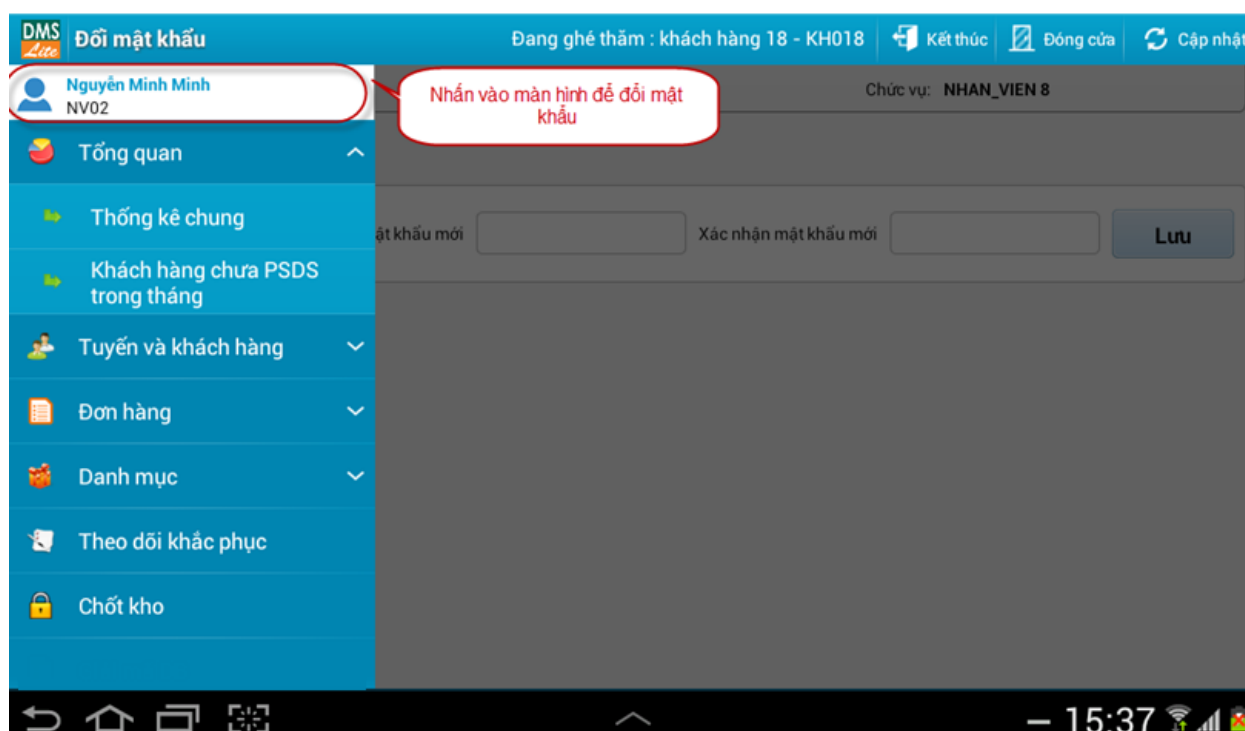
4. Chức năng Đổi mật khẩu


- Ý nghĩa

- cho phép người dùng thao tác thay đổi mật khẩu


- Thao tác

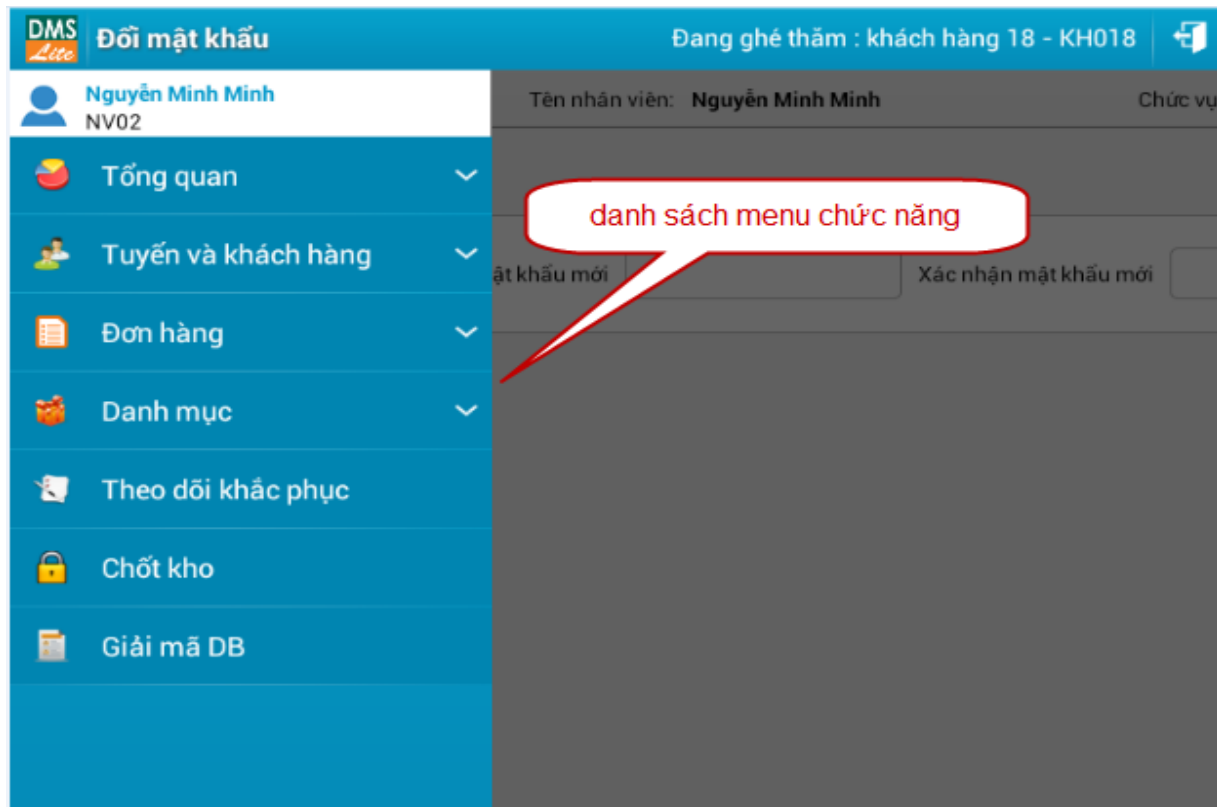
- Từ màn hình chính của người dùng, nhấn vào thể hiện tên người dùng  GS 01 fd GS01 Nhóm 1_8 để đi tới màn hình thay đổi mật khẩu.



- Điền vào các trường mật khẩu cũ, mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu mới, sau đó nhấn nút Lưu  để hệ thống cập nhật lại mật khẩu cho người dùng đang thao tác.

5. Chức năng Xem menu chức năng

- Tại góc trên bên trái, có thể nhấn chọn vào biểu tượng  để đóng hoặc mở rộng danh sách chức năng của ứng dụng.



III. NHÂN VIÊN BÁN HÀNG

1. Tổng quan

1.1. Thống kê chung

- Ý nghĩa

- Thống kê các số liệu bán hàng trong ngày và lũy kế tháng đến ngày hiện tại của NVBH
- Thống kê sản lượng theo Mặt hàng trọng tâm của NVBH

- Thao tác

- Từ màn hình chính → Tổng quan → Thống kê chung

DMS Lite Thống kê chung Cập nhật

Số ngày làm việc theo kế hoạch: 27 Số ngày làm việc đã qua: 26

☒ Ngày 30/10/2014 ☐ Lũy kế đến 30/10/2014

	Kế	Thực hiện	Còn lại	Tiến độ
Doanh số	0	0	0	0%
Sản lượng	0	0	0	0%
Số khách hàng đã ghé thăm	-	0	-	-
Số KH thêm mới	-	0	-	-
Thời gian ghé thăm khách hàng đầu tiên				
Thời gian ghé thăm khách hàng cuối cùng				

1.2. Báo cáo KPI

- Ý nghĩa

- Hiện thị thống kê số liệu theo chỉ tiêu KPI đã được cấp trên giao theo từng NVBH. Thống kê hiển thị theo ngày hoặc lũy kế đến ngày hiện tại.

- Thao tác

- Từ màn hình chính → Tổng quan → Báo cáo KPI

DMS Lite
Báo cáo KPI
Cập nhật

Số ngày làm việc theo kế hoạch: 27
Số ngày làm việc đã qua: 26

☒ Ngày 30/10/2014
☐ Lũy kế đến 30/10/2014

	Kế hoạch	Thực hiện
ĐƠN HÀNG	0	0
SKU/ ĐƠN HÀNG	0	0
BÌNH QUẢN DOANH SỐ/ ĐƠN HÀNG	0	0
BÌNH QUẢN SẢN LƯỢNG/ ĐƠN HÀNG	0	0
ĐƠN HÀNG THÀNH CÔNG/ NGÀY	0	0
SKU/ ĐƠN HÀNG	0	0
BÌNH QUẢN DOANH SỐ/ ĐƠN HÀNG	0	0
BÌNH QUẢN SẢN LƯỢNG/ ĐƠN HÀNG	0	0

Nhấn chọn xem báo cáo theo ngày
Nhấn chọn xem báo cáo lũy kế đến ngày

1.3. Khách hàng chưa phát sinh doanh số

- Ý nghĩa

- Liệt kê doanh số các khách hàng chưa phát sinh doanh số trong tháng

- Thao tác

- Từ màn hình chính → Tổng quan → Khách hàng chưa PSDS trong tháng

DMS Lite
Khách hàng chưa PSDS trong tháng
Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018
Kết thúc
Đóng cửa
Cập nhật

Bộ lọc theo tuyến nếu có cấu hình tuyến
Tuyến: Tất cả

STT	Khách hàng	Địa chỉ	Tuyến	SLGT	DS tháng trước	Ngày DH cuối
1	1000000226 - khách hàng 17	Số 7 Nguyễn Chí Thanh	T2,T3,T4,T5,T6,T7	3/27	148,966,010	30/06/2014
2	1000000216 - khách hàng 7	Số 7 Nguyễn Chí Thanh	T2,T4,T5,T6	2/		2014
3	1000000218 - khách hàng 9	Số 9 Nguyễn Chí Thanh	T2,T3,T4,T6	2/		2014
4	1000000219 - khách hàng 10	Số 10 Nguyễn Chí Thanh	T2,T4,T5,T6,T7	1/22		
5	1000000222 - khách hàng 13	Số 3 Nguyễn Chí Thanh	T5,T6,T7,CN	1/12	800,000	27/06/2014
6	16800000019 - kh09	Hẻm 99 Trần Quốc Toản, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	T7	0/4	0	
7	16800000046 - kh123		T3	0/5	0	
8	1000000214 - khách hàng 5	Số 5 Nguyễn Chí Thanh	T2,T3,T4,T6	0/18	0	

màu đỏ thể hiện KH nguy cơ mất phân phối sau N tháng không có doanh số (N: tùy vào mỗi công ty quy)

Những khách hàng chưa phát sinh trong tháng

- Có thể lọc danh sách theo tuyến nếu có cấu hình tuyến.

2. Tuyển và khách hàng

2.1. Chức năng xem danh sách khách hàng

- Ý nghĩa

- Cho phép người dùng tìm kiếm và xem thông tin khách hàng trong danh sách KH

- Ràng buộc

- Nếu khoảng cách ghé thăm khách hàng $\leq X$ m từ vị trí đang đứng, hệ thống hiển thị cửa sổ ghé thăm.
- Nếu khoảng cách ghé thăm khách hàng $> X$ m từ vị trí đang đứng, hệ thống sẽ không hiển thị cửa sổ ghé thăm.
- Lưu ý: Khoảng cách ghé thăm (X) tùy theo cấu hình của từng công ty

- Thao tác

- Từ màn hình chính \rightarrow Tuyển và khách hàng \rightarrow Danh sách KH

Thông tin tìm kiếm khách hàng

Tuyển: Thứ 5

Khách hàng: Mã KH

Tên hoặc địa chỉ KH

Tim kiếm

STT	Mã KH	Tên khách hàng	Thứ tự ghé thăm	Địa chỉ	Tuyển	Khoảng cách	
1	MKH001	Nguyễn Ngọc Nhu		Địa chỉ khách hàng 001	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
2	MKH003	Phạm Quang Tâm		Địa chỉ khách hàng 003	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
3	MKH007	Nguyễn Thị Hồng Yến		Địa chỉ khách hàng 007	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
4	MKH010	Võ Thanh Quang		Địa chỉ khách hàng 010	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
5	MKH011	Nguyễn Văn Thắng		Địa chỉ khách hàng 011	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
6	MKH013	Ngô Thành Trung		Địa chỉ khách hàng 013	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
7	MKH014	Đoàn Quốc Dũng		Địa chỉ khách hàng 014	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
8	MKH015	Hoàng Quốc Minh Trung		Địa chỉ khách hàng 015	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	

- Người dùng có thể thao tác chức năng tra cứu khách hàng bằng cách thao tác như sau:
 - Tại màn hình danh sách khách hàng người dùng điền vào các thông tin cần tra cứu khách hàng như Tuyển (chọn một tuyển trong nhiều tuyển trong tuần - nếu cấu hình chọn tuyển tuyển), nhập vào mã KH, nhập tên khách hàng hay địa chỉ của khách hàng và sau đó nhấn vào nút .

DMS <small>Life</small> Danh sách khách hàng							
Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018				Kết thúc	Đóng cửa	Cập nhật	
Tuyến	Thứ sáu	Khách hàng	Tìm kiếm khách hàng				Tìm kiếm
STT	Mã KH	Tên khách hàng	Thứ tự ghé thăm	Địa chỉ	Tuyến	Khoảng cách	
7	KH026	khách hàng 26	5	Số 6 Nguyễn Chí T		927.0 m	
8	KH027	khách hàng 27	6	Số 7 Nguyễn Chí T		899.0 m	
9	KH029	khách hàng 29	7	Số 9 Nguyễn Chí Thanh	T2, T3, T4, T6, T7, CN	2,32 km	
10	KH030	khách hàng 30	8	Số 10 Nguyễn Chí Thanh	T2, T4, T5, T6, T7, CN	743.0 m	
11	KH032	khách hàng 32		Thanh	T3, T5, T6, T7, CN		
12	KH005	khách hàng 5		Thanh	T2, T3, T6, T7, CN	546.0 m	✓
13	KH015	khách hàng 15		Số 5 Nguyễn Chí Thanh	T3, T4, T5, T6, T7, CN	352.0 m	✓
14	KH018	khách hàng 18		Số 8 Nguyễn Chí Thanh		m	✓
15		test chuyển		Hẻm 99 Trần Quốc Toản, Phường 7 Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	T6, CN	432.0 m	✓

- Lưu ý :
 - Nếu cấu hình có tuyến thì sẽ có khách hàng ngoại tuyến và đối với KH ngoại tuyến đã có vị trí thì cửa sổ ghé thăm luôn hiện, hệ thống không cần kiểm tra khoảng cách.
 - Nếu thông tin trong ô khoảng cách trống, khách hàng chưa có vị trí, cần ghi nhận vị trí mới của khách hàng
 - Nếu cấu hình có đặt hàng thì khách hàng được tô màu xanh dương là hiển thị khách hàng này đã được ghé thăm và có phát sinh doanh số.
 - Khách hàng được tô màu đỏ, hiển thị khách hàng này đã được ghé thăm nhưng đóng cửa.

2.1.1. Luồng ghé thăm khách hàng và đặt hàng của NVBH

2.1.1.1. Chăm vị trí khách hàng mới hoặc khách hàng chưa có vị trí

- Bước 1: Trên màn hình danh sách khách hàng nhấn chọn vào “Mã KH”, hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của khách hàng đó

Thông tin khách hàng

Đang ghé thăm : khách hàng 12 - KH012

KH011 - khách hàng 11
 0978703732
 Số 1 Nguyễn Chí Thanh

Thông tin doanh số

Bình quân doanh số 2 tháng trước:	8,166,884 VND	Doanh số 3 tháng gần đây:	
Doanh số thực hiện trong tháng:	2,211,000 VND	Tháng 6:	16,333,768 VND
Số ngày đặt hàng trong tháng:	1	Tháng 5:	0 VND
SKU:	1	Tháng 4:	0 VND

Danh sách 5 đơn hàng gần đây:

STT	Số đơn hàng	Ngày	SKU	Thành tiền
1	V0016800000177	09-07-2014 15:07:06	1	2,000,000
2	V0016800000175	09-07-2014 14:14:12	1	200,000
3	E0016800000089	26-06-2014 21:17:38	4	8,740,456

- Bước 2: Nhấn chọn vào tab để hiển thị vị trí khách hàng trên bản đồ



Vị trí khách hàng

Tên khách hàng: **TE_1111110015 - Huynh Dich** Địa chỉ: **1234/132 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Hai Bà Trưng, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh**

Bạn có muốn sử dụng vị trí hiện tại để cập nhật cho khách hàng?

Cập nhật

- Hình lá cờ: Vị trí của khách hàng
- Hình chấm tròn: Vị trí của máy tính bảng trên bản đồ được định vị bằng GPS
- Bước 3: NVBH kiểm tra vị trí của chấm tròn và lá cờ đã trùng khớp và đúng với thực tế chưa.

- Nếu đã đúng với thực tế thì nhấn chọn  để hệ thống lưu lại vị trí của khách hàng.
- Nếu chưa đúng với thực tế thì NVBH tắt bật lại GPS để hệ thống xác định lại vị trí của MTB.
- Bước 4: NVBH thêm ghi chú, vấn đề chọn  từ màn hình thông tin khách hàng

2.1.1.2. Ghé thăm và đặt hàng


- Ý nghĩa

- Sau khi chấm vị trí thành công, NVBH sẽ tiến hành ghé thăm và đặt hàng đối với khách hàng trong tuyến.

- Ràng buộc









- Với khách hàng nằm trong tuyến:
 - Nếu khoảng cách ghé thăm khách hàng $\leq X$ m từ vị trí đang đứng, hệ thống hiển thị cửa sổ ghé thăm.
 - Nếu khoảng cách ghé thăm khách hàng $> X$ m từ vị trí đang đứng, hệ thống sẽ không hiển thị cửa sổ ghé thăm.
- Chú ý: khoảng cách ghé thăm X tùy vào cấu hình.
- Với khách hàng ngoại tuyến đã có vị trí thì cửa sổ ghé thăm luôn hiện, hệ thống không cần kiểm tra khoảng cách.

- Thao tác

- Bước 1: Ghé thăm, Từ màn hình chính \rightarrow Tuyến và khách hàng \rightarrow Danh sách khách hàng \rightarrow chọn vào  tương ứng với khách hàng để ghé thăm khách hàng.

DMS Lite Danh sách khách hàng Cập nhật

Tuyến: **Thứ 5** Khách hàng: Mã KH Tên hoặc địa chỉ KH Tìm kiếm

STT	Mã KH	Tên khách hàng	Thứ tự ghé thăm	Địa chỉ	Tuyến	Khoảng cách	Thao tác
1	MKH001	Nguyễn Ngọc Nhu		Địa chỉ khách hàng 001	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
2	MKH003	Phạm Quang Tâm		Địa chỉ khách hàng 003	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
3	MKH007	Nguyễn Thị Hồng Yến		Địa chỉ khách hàng 007	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
4	MKH010	Võ Thanh Quang		Địa chỉ khách hàng 010	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
5	MKH011	Nguyễn Văn Thắng		Địa chỉ khách hàng 011	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
6	MKH013	Ngô Thành Trung		Địa chỉ khách hàng 013	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
7	MKH014	Đoàn Quốc Dũng		Địa chỉ khách hàng 014	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	
8	MKH015	Hoàng Quốc Minh Trung		Địa chỉ khách hàng 015	T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	640.0 m	

Nhấp vào để ghé thăm khách hàng

- Bước 2: Khi nhấn ghé thăm, hiển thị màn hình Kiểm tra hàng tồn.

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Đơn giá	SL Tồn	SL Gợi ý
1	SP0001	san pham shop 8 trung voi san pham shop 25	200,000/11,000		
2	SP0003	san pham 0003	0/2,500		

- Khi nhấn lưu, hiển thị thông báo, đồng ý để chuyển qua màn hình đặt hàng (bước 3), hoặc bỏ qua để trở lại màn hình kiểm tra hàng tồn.

Xác nhận lưu kết quả kiểm hàng tồn và chọn mặt hàng bán?

Đồng ý Đóng

- Bước 3: Đặt hàng
 - Trường hợp PreSale: khi tạo đơn hàng xong sẽ chuyển lên chờ duyệt
 - Trường hợp VanSale: khi tạo đơn hàng xong mặc định đơn hàng đã được duyệt, trường hợp hết hàng hoặc các trường hợp cần duyệt (giao hàng sau), người dùng chọn vào chức năng **Đặt hàng**, đơn hàng sẽ lưu và chuyển lên chờ duyệt (tương tự như trong quy trình PreSale)
- Khi nhấn chọn hiển thị màn hình đơn đặt hàng

DMS Đơn đặt hàng Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018 Kết thúc Đóng cửa Cập nhật

Mã KH: KH018 Tên KH: khách hàng 18 Địa chỉ: Số 8 Nguyễn Chí Thanh

☐ Khuyến mãi thủ công ☒ Khuyến mãi tự động

Tính khuyến mãi và thêm hàng Tính khuyến mãi Thêm hàng

Mặt hàng bán

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Đơn giá	Thực đặt	CTKM	Thành tiền
<input checked="" type="checkbox"/> Đặt hàng Presale							

Ngày giao: 12/09/2014 Thuế VAT (%) 0

Cộng tiền hàng: 0 VND
Thuế GTGT: 0 VND
Chiết khấu: 0 VND
Tổng tiền: 0 VND

Lưu và chuyển

• **Chú ý:**

- Màn hình đặt hàng có tùy chọn ✓ Đặt hàng Presale. Khi chọn vào nút này, đơn hàng sẽ được chuyển duyệt như trong trường hợp PreSale, ngược lại nếu không chọn thì đặt hàng Vansale.
- Trong trường hợp đã chốt kho thì chỉ có tùy chọn đặt hàng Presale.

DMS Lite Đơn đặt hàng Đang ghé thăm : Nguyễn Ngọc Nhu - MKH001 Kết thúc Đóng cửa Cập nhật

Mã KH: MKH001 Tên KH: Nguyễn Ngọc Nhu Địa chỉ: Địa chỉ khách hàng 001

☐ Khuyến mãi thủ công ☒ Khuyến mãi tự động Tính khuyến mãi Thêm hàng

Mặt hàng bán

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Đơn giá	Thực đặt	CTKM	Thành tiền
<div> <input checked="" type="checkbox"/> Đặt hàng Ngày giao hàng: 11/07/2014 Thuế VAT (%) 0 Cộng tiền hàng: 0 VND Thuế GTGT: 0 VND Chiết khấu: 0 VND Tổng tiền: 0 VND Lưu và chuyển </div>							

Trưởng hợp VanSale chuyển đơn hàng lên & chờ duyệt tương tự quy trình PreSale

- Nhấn chọn Thêm hàng hiển thị màn hình nhập số lượng và giá cho từng mặt hàng.

DMS Lite Đơn đặt hàng ghé thăm : KH 2 test sửa start_date ko lên danh sách KH - KH2_TEST_DSKH Kết thúc Đóng cửa Cập nhật

Mã mặt hàng: Nhập mã MH Tên mặt hàng: Nhập tên MH Nhập lại Tìm kiếm

Tổng số 11 mặt hàng Thông tin tìm kiếm Hủy Chấp nhận

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá	CTKM	Số lượng
1	01CX01	SĐCĐ Ông Thọ Chữ Xanh 1	3/2	10	Can/HU			
2	01SB01	SĐCĐ NSPN Xanh Bión 380g111	6/3	11	Can/HU	55,000/5,000		
3	01SC01	SĐCĐ NSPN Cam	3/8	12	Can/HU	60,000/5,000		
4	01SD01	SĐCĐ NSPN Đá	0/4	13	Can/HU	65,000/5,000	✓	
5	01SX01	SĐCĐ NSPN Xanh	8/8	14	Can/HU	70,000/5,000	✓	
6	01SX10	SĐCĐ NSPN Xanh á ứ ề mười mười mã mã sdfsdasf 1284g	0/13	15	Can/HU	75,000/5,000	✓	
7	01TD01	SĐCĐ Ông Thọ Đá	0/3	16	Can/HU	80,000/5,000		

Nhập vào số lượng

- Đối với giá:
 - Cấu hình công ty nào cho phép/ không cho phép thay đổi giá. Nếu thay đổi giá
 - Màn hình Tạo đơn hàng: cột Đơn giá có giá trị mặc định là giá công ty đưa ra nhưng được phép sửa
 - Màn hình Sửa đơn hàng: được phép sửa giá

- Đối với số lượng:
 - Cho phép nhập thùng/lẻ dưới dạng T/L (VD: 10/2) hoặc T L (VD: 10 2)

Nhập số lượng Product Name 001

10 2

Từ chối

Đồng ý

2	PRO002	Product Name 002	0/0	10,000/1,000	10/2	102,000	✖
---	--------	------------------	-----	--------------	------	---------	---

- Thao tác xong nhấn vào **Chấp nhận** hoặc **Hủy** để hoàn tất màn hình nhập số lượng hoặc giá của mặt hàng
- Nhấn chọn thông tin khuyến mãi tự động hay thủ công

☐ Khuyến mãi thủ công
☒ Khuyến mãi tự động

- Trường hợp khuyến mãi thủ công chương trình hiển thị thêm thông tin chiết khấu để người dùng nhập vào.

DMS
Đơn đặt hàng ghé thăm : KH 2 test sửa start_date ko lên danh sách KH - KH2_TEST_DSKH
Kết thúc
Đóng cửa
Cập nhật

Mã KH: MKH018
Địa chỉ: Địa chỉ khách hàng 018

☒ Khuyến mãi thủ công
☐ Khuyến mãi tự động
Thêm khuyến mãi
Thêm hàng

Mặt hàng bán

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Đơn giá	Thực đặt	Thành
1	01CX01	SĐCĐ Ông Thọ Chữ Xanh 1	1,006/0	50,000/5,000	10/0	

Ngày giao hàng: 10/07/2014
Thuế VAT (%): 0
Chiết khấu:
☒ %
☐ VNĐ

Cộng tiền hàng: 500,000 VNĐ
Thuế GTGT: 0 VNĐ
Chiết khấu: 0 VNĐ
Tổng tiền: 500,000 VNĐ
Lưu và chuyển

Trường hợp chọn khuyến mãi thủ công, chương trình hiện lên ô nhập chiết khấu

Chiết khấu % hoặc tiền

Nhập chiết khấu

- Giao diện nhập chiết khấu

Nhập % chiết khấu

10

Từ chối Đồng ý

- Nhấn chọn **Tính khuyến mãi** (trường hợp khuyến mãi tự động) để tính các khuyến mãi (nếu có) trong thời điểm bán hàng.

DMS Lite Đơn đặt hàng ghé thăm : KH 2 test sửa start_date ko lên danh sách KH - KH2_TEST_DSKH **Kết thúc** **Đóng cửa** **Cập nhật**

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Đơn giá	Thực đặt	CTKM	Thành tiền	
1	SP0006	san pham 0006	52/12	34,536/11,000	1/1	✓	45,536	✗
2	SP0001	san pham shop 8 trung voi san pham shop 25	50/3	200,000/11,000	0/2		22,000	✗

Mặt hàng khuyến mãi

STT	Mã hàng	Tên mặt hàng	Tồn kho	Tổng	%CK	HTTM	
1		KM/CK tiền được hưởng		4,400 (4,400)	2%	MKCSZV04I	

Khi nhấn tính khuyến mãi

✓ Đặt hàng Presale

Ngày giao: 12/09/2014 Thuế VAT (%): 0 Chiết khấu: VND

Cộng tiền hàng: 67,536 VND
Thuế GTGT: 0 VND
Chiết khấu: 4,400 VND
Tổng tiền: 63,136 VND

Lưu và chuyển

- Nhấn chọn **Lưu và chuyển** để lưu lại đơn hàng.

2.1.1.3. Kết thúc ghé thăm

- Thao tác

- Sau khi ghé thăm và đặt hàng, NVBH nhấn chọn **Kết thúc** để hệ thống ghi nhận hoàn thành quá trình ghé thăm khách hàng.

Đang ghé thăm : Nguyễn Ngọc Nhu - MKH001 **Kết thúc**

Nhấn chọn để hệ thống ghi nhận việc kết thúc ghé thăm khách hàng


- Chương trình hiển thị giao diện xác nhận việc kết thúc ghé thăm

Bạn đã ghé thăm khách hàng **MKH001 - Nguyễn Ngọc Nhu** trong 2 phút 4 giây. Bạn có muốn kết thúc ghé thăm lúc này không?

Từ chối Đồng ý

2.1.1.4. Đóng cửa

- Thao tác

- NVBH chọn  Đóng cửa khi cửa hàng ghé thăm đóng cửa không hoạt động. Khi nhấn vào đóng cửa, chương trình bật tính năng chụp ảnh để ghi nhận hình ảnh của cửa hàng thời điểm đó.
- Chương trình hiển thị giao diện xác nhận khách hàng đóng cửa

Xác nhận khách hàng MKH018 - Nguyễn Thiện Trung trong 0 phút 1 giây đã đóng cửa?	
Từ chối	Đồng ý

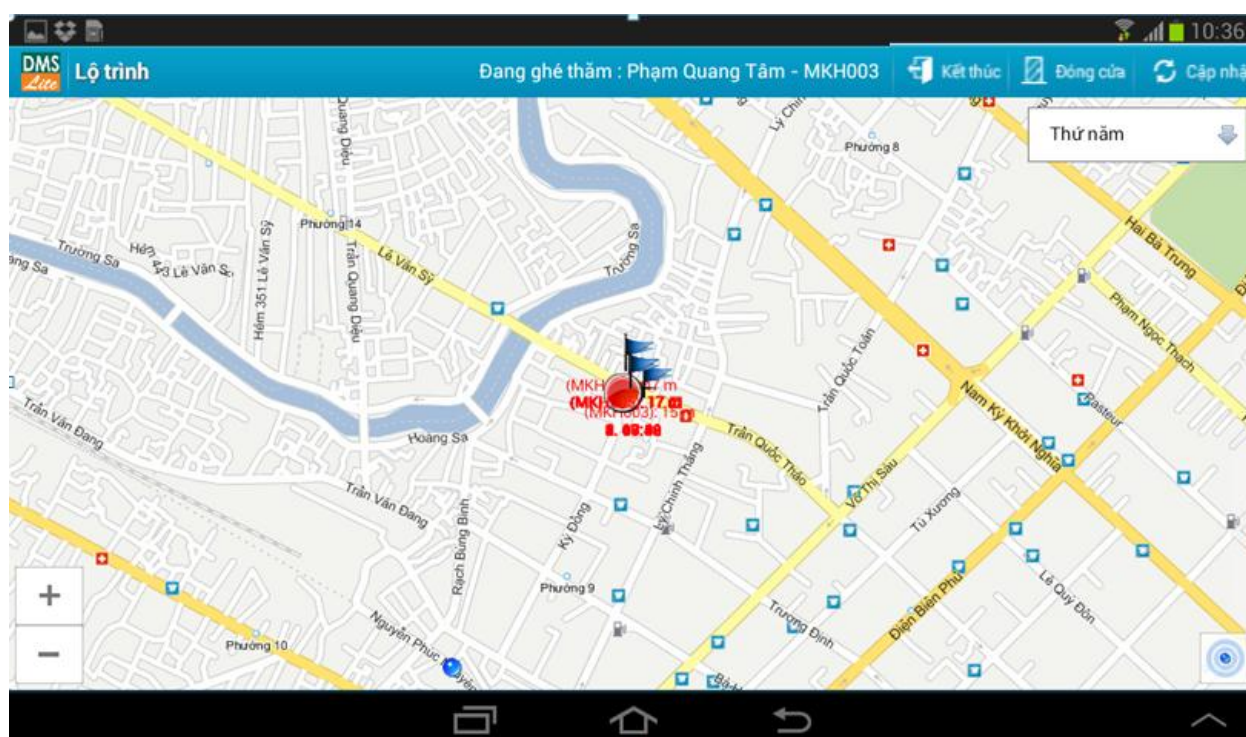
2.2. Chức năng xem lộ trình ghé thăm khách hàng

- Ý nghĩa




- Chức năng cho phép xem lộ trình ghé thăm KH của NVBH

- Thao tác

- Bước 1: Từ màn hình chính → Tuyển và khách hàng → Lộ trình
- Bước 2: Hệ thống hiển thị lộ trình ghé thăm KH của NVBH đang dùng MTB.



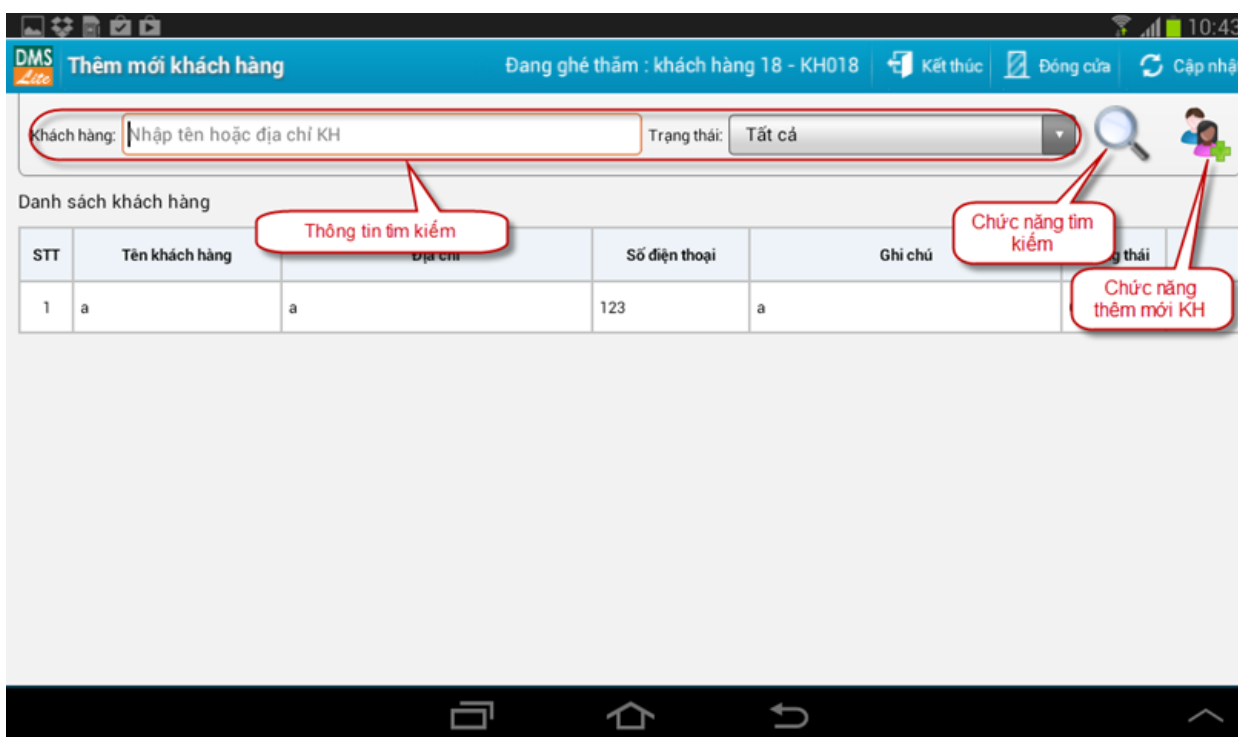
- Lưu ý màu của các điểm bán được giải thích như sau**
 - Đối với cấu hình có đơn hàng:
 - Màu xanh lá cây: Điểm bán chưa được ghé thăm
 - Màu đỏ: Điểm bán đã được ghé thăm nhưng không phát sinh doanh số
 - Màu xanh dương: điểm bán đã được ghé thăm và có phát sinh doanh số
 - Màu vàng: Đã ghé thăm điểm bán ngoại tuyến
 - Màu cam: Điểm bán đang được NVBH ghé thăm



- Đòi với cấu hình không có đơn hàng:
 - Màu xanh lá cây: Điểm bán chưa được ghé thăm
 - Màu xanh dương : Điểm bán đã được ghé thăm
 - Màu vàng: Đã ghé thăm điểm bán ngoại tuyến
 - Màu cam: Điểm bán đang được NVBH ghé thăm
 - Đòi với cấu hình không có tuyến (tức là không có khách hàng ngoại tuyến) thì không có điểm bán hiển thị màu vàng.
- 
- Thông tin bên dưới lá cờ (MKH001): 47 m vd : (MKH001): 47 m nghĩa là người NVBH đã ghé thăm khách hàng có mã là MKH001 và vị trí ghi nhận ghé thăm lúc này cách khách hàng MKH001 là 47 m.
 - Các số bên trong ô tròn : Thể hiện kế hoạch ghé thăm theo tuyến.
- Bước 3: Xem thông tin khách hàng trên lộ trình bằng việc trên màn hình lộ trình, nhấn vào điểm của khách hàng chọn  Thông tin để hiển thị màn hình Thông tin khách hàng
 - Bước 4: Đặt hàng trên lộ trình bằng việc trên màn hình lộ trình, nhấn vào điểm bán của khách hàng chọn  Đặt hàng để hiển thị màn hình Đơn đặt hàng thực hiện đặt hàng

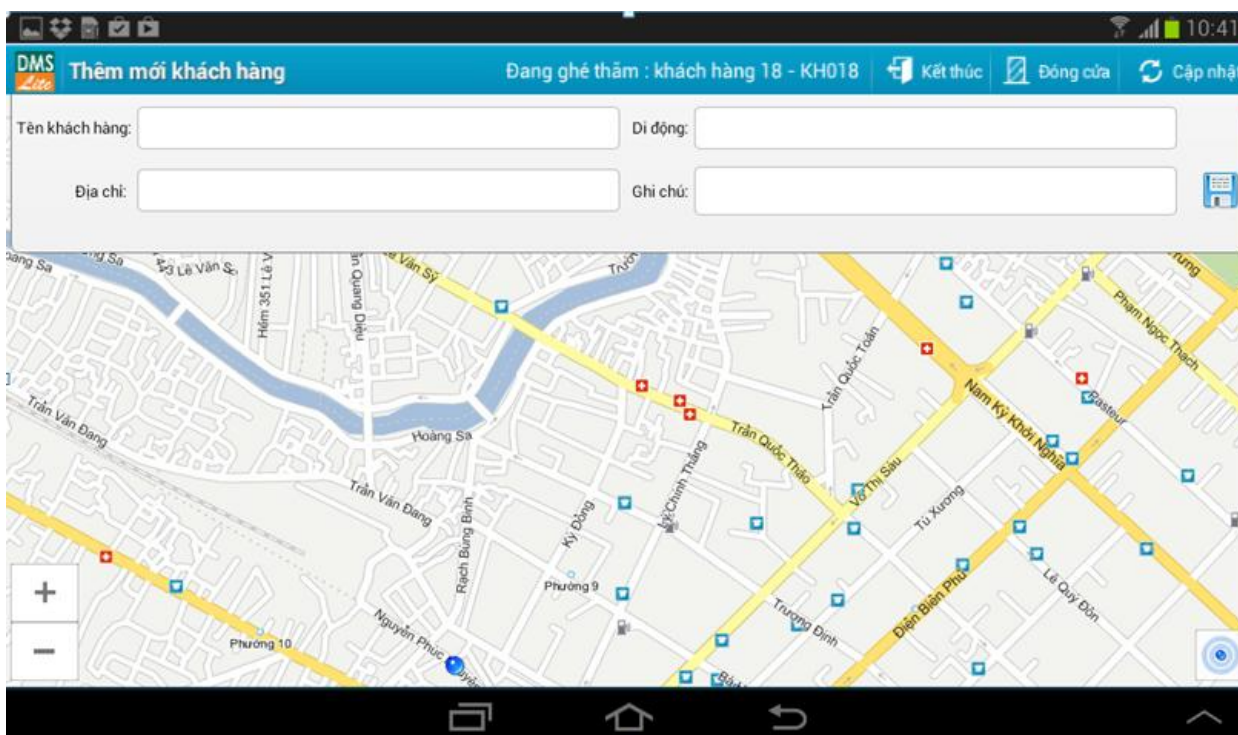



2.3. Chức năng thêm mới khách hàng:

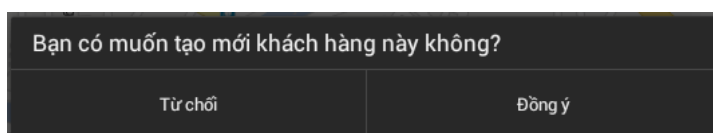
- Ý nghĩa
 - Dùng thêm mới khách hàng
- Thao tác
 - Bước 1: Từ màn hình chính → Tuyến và khách hàng → Thêm mới khách hàng




- Bước 2: nhấn vào icon  để tìm kiếm.
- Bước 3: Nhấn vào icon  để thêm mới khách hàng. Hiện thị màn hình như sau:



- Bước 4: Nhập các thông tin tên khách hàng, địa chỉ, di động, ghi chú. Sau đó nhấn icon . Chương trình hiển thị màn hình xác nhận



- Bước 5: Sau khi lưu thêm mới khách hàng thành công. Khách hàng mới được thêm vào hiển thị trạng thái “chưa gửi”. Sau đó, nhấn  **Cập nhật** khách hàng chuyển qua trạng thái “dự thảo”.

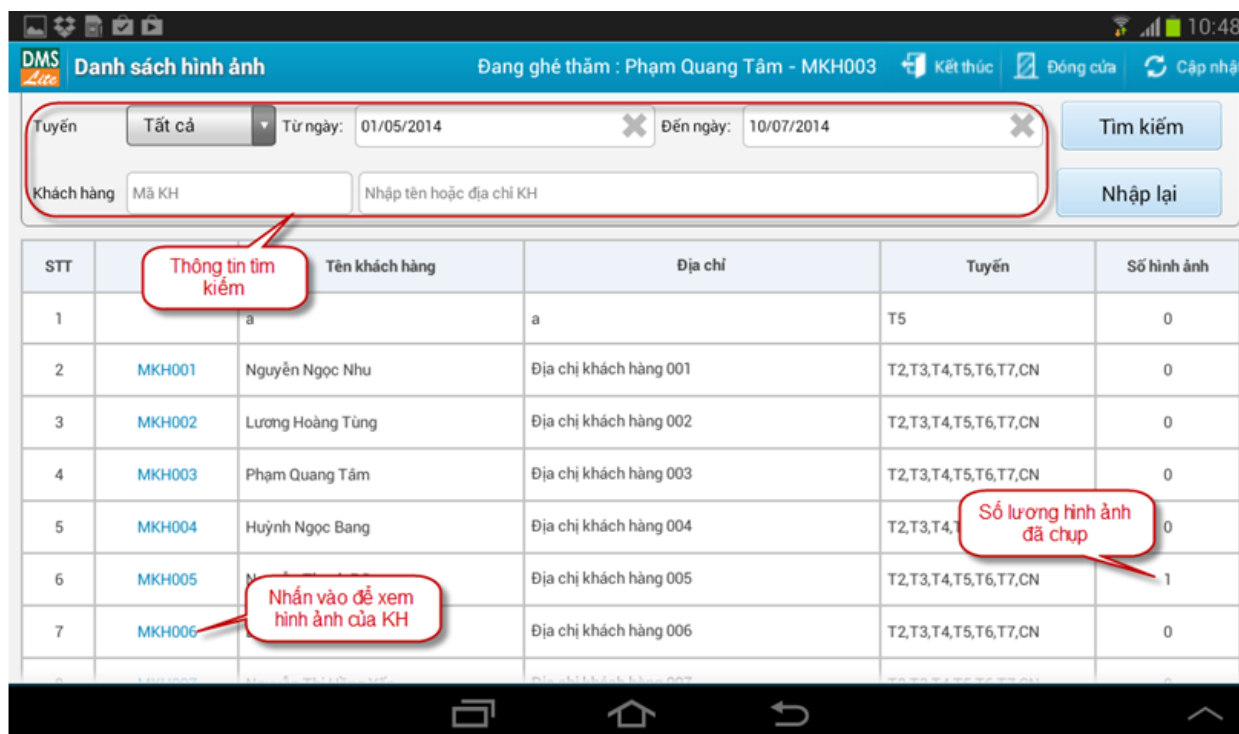
2.4. Danh sách hình ảnh

- Ý nghĩa

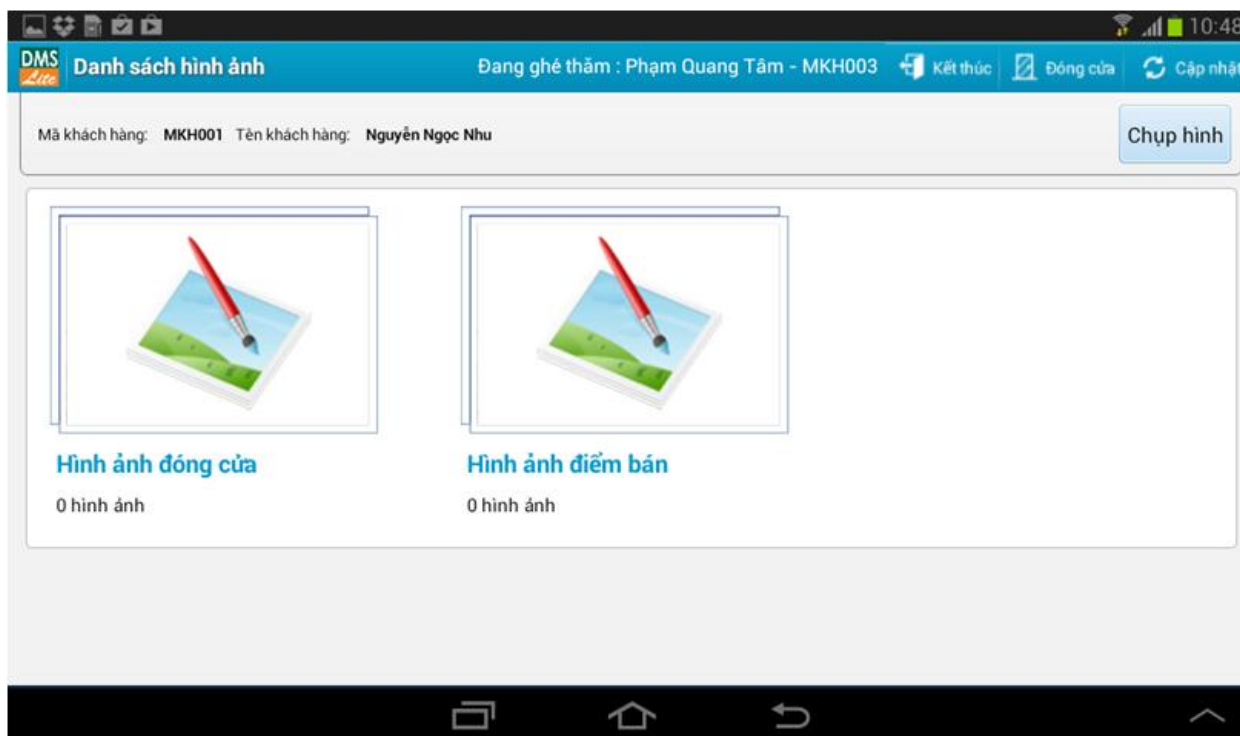
- Liệt kê danh sách khách hàng có hình ảnh và số lượng hình ảnh

- Thao tác

- Bước 1: từ màn hình chính → Tuyển và khách hàng → Danh sách hình ảnh



- Bước 2: Trên màn hình danh sách hình ảnh, nhấn chọn vào “Mã KH”, hệ thống hiển thị danh sách hình ảnh của khách hàng đó



- Bước 3: Khi nhấn **Chụp hình** chương trình hiển thị giao diện chọn loại album. Các loại album được khai báo trên chức năng của Admin. Tiến hành chụp hình và lưu hình ảnh trong album tương ứng.



3. Đơn hàng

- Ý nghĩa

- Liệt kê danh sách đơn hàng, danh sách tổng các mặt hàng của những đơn hàng trong ngày hoặc lũy kế tháng đến ngày hiện tại.

3.1. Danh sách đơn hàng

- Ý nghĩa

- Chức năng cho phép xem danh sách đơn hàng trong 2 tháng gần nhất với các trạng thái: Chờ duyệt, thành công, từ chối, hủy, chưa gửi

- Thao tác

- Bước 1: Từ màn hình chính → Đơn hàng → Danh sách đơn hàng
- Bước 2: Hệ thống hiển thị màn hình danh sách đơn hàng:

DMS Lite **Danh sách đơn hàng** Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018 Kết thúc Đóng cửa Cập nhật

Khách hàng Mã KH Nhập tên hoặc địa chỉ KH Trạng thái **Tất cả** Ngày đặt 10/07/2014 X Tim kiếm

* Có 0 đơn hàng cần cập nhật

STT	Số đơn hàng	Thông tin tìm kiếm	Ngày	Thành tiền	Mô tả	Trạng thái đơn hàng
1	V0070300000009	MKH008-Phùng Đăng Hoàn	10/07/2014	4,855,300	Chờ xử lý	
2	V0070300000008	MKH012-Doãn Thanh Dương	10/07/2014	732,000	Chờ xử lý	
3	V0070300000007	MKH006-Lê Thanh Tuấn	10/07/2014	625,000	Thành công	
4	V0070300000006	MKH004-Huỳnh Ngọc Bang	10/07/2014	930,000	Thành công	
5	V0070300000005	MKH002-Lương Hoàng Tùng	10/07/2014	2,289,000	Thành công	

Nhấn vào để xem thông tin đơn hàng

Nhấn vào để xem thông tin khách hàng

- Tại đây, người dùng có thể tìm kiếm đơn hàng theo mã khách hàng, tên hoặc địa chỉ khách hàng, trạng thái đơn hàng và ngày ghi nhận đơn hàng.
- Để xem thông tin đơn hàng, người dùng nhấn vào mã số đơn hàng (chữ màu xanh bên cột Số đơn hàng) để xem thông tin chi tiết đơn hàng.
- Để xem thông tin khách hàng, người dùng nhấn vào mã số khách hàng (chữ màu xanh bên cột khách hàng) để xem thông tin chi tiết khách hàng.

3.2. Đơn tổng ngày

- Thao tác

- Bước 1: từ màn hình chính người → Đơn hàng → Đơn tổng ngày

DMS Đơn tổng ngày								
Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018			Kết thúc	Đóng cửa	Cập nhật			
Ngành hàng	Tất cả	Mặt hàng	Tìm kiếm sản phẩm					Tìm kiếm
STT	Mã hàng	Tên hàng	Ngành hàng	Quy cách	Sản lượng Presale	Sản lượng Vansale	Đơn giá(VNĐ)	Tổng tiền
1	SP0015	san pham 0015	Giai Khat	18		1/4	70,000/6,100	134,200
2	SP0023	san pham 0023	Giai Khat	19		0/12	3,738/1,300	15,600
3	SP0026	san pham 0026	Lạnh	24	0/0	1/11	242,424/4,300	289,724
4	SP0027	san pham 0027	Giai Khat	23	0/0	0/12	2,442/1,300	15,600
5	SP0029	san pham 0029	Kho abc def ghkji	21	0/0	2/0	45,745,472/6,100	91,490,944

- Bước 2: Tìm kiếm theo ngành hàng, mã/tên mặt hàng nhấn **Tìm kiếm**, Danh sách mặt hàng hiển thị với các thuộc tính (mã hàng, tên hàng, qui cách, số lượng đã đặt...)

3.3. Đơn tổng lũy kế

- Thao tác

- Bước 1: từ màn hình chính → Đơn hàng → Đơn tổng lũy kế

DMS Lite

Đơn tổng lũy kế

Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018

Kết thúc

Đóng cửa

Cập nhật

Ngành hàng

Tất cả

Mặt hàng

Tìm kiếm sản phẩm

Tìm kiếm

STT	Mã hàng	Tên hàng	Ngành hàng	Doanh số(VNĐ)				Sản lượng tổng			
				Kế hoạch	Thực hiện	Còn lại	Tiến độ	Kế hoạch	Thực hiện	Còn lại	Tiến độ
1	SP0001	san pham abc	Kho abc def ghkji	0	2		100%	0/0	1/1	0/0	100%
2	SP0015	san pham 0015	Giai Khat	0	134	0	100%	0/0	1/4	0/0	100%
3	SP0023	san pham 0023	Giai Khat	0	15	0	100%	0/0	0/12	0/0	100%
4	SP0026	san pham 0026	Lạnh	0	289	0	100%	0/0	1/11	0/0	100%
5	SP0027	san pham 0027	Giai Khat	0	15	0	100%	0/0	0/12	0/0	100%
6	SP0029	san pham 0029	Kho abc def ghkji	0	91,490	0	100%	0/0	2/0	0/0	100%

- Bước 2: Tìm kiếm theo ngành hàng, mã/tên mặt hàng nhấn **Tìm kiếm**, Danh sách mặt hàng hiển thị với các thuộc tính (mã hàng, tên hàng, Kế hoạch, thực hiện, tiến độ...)

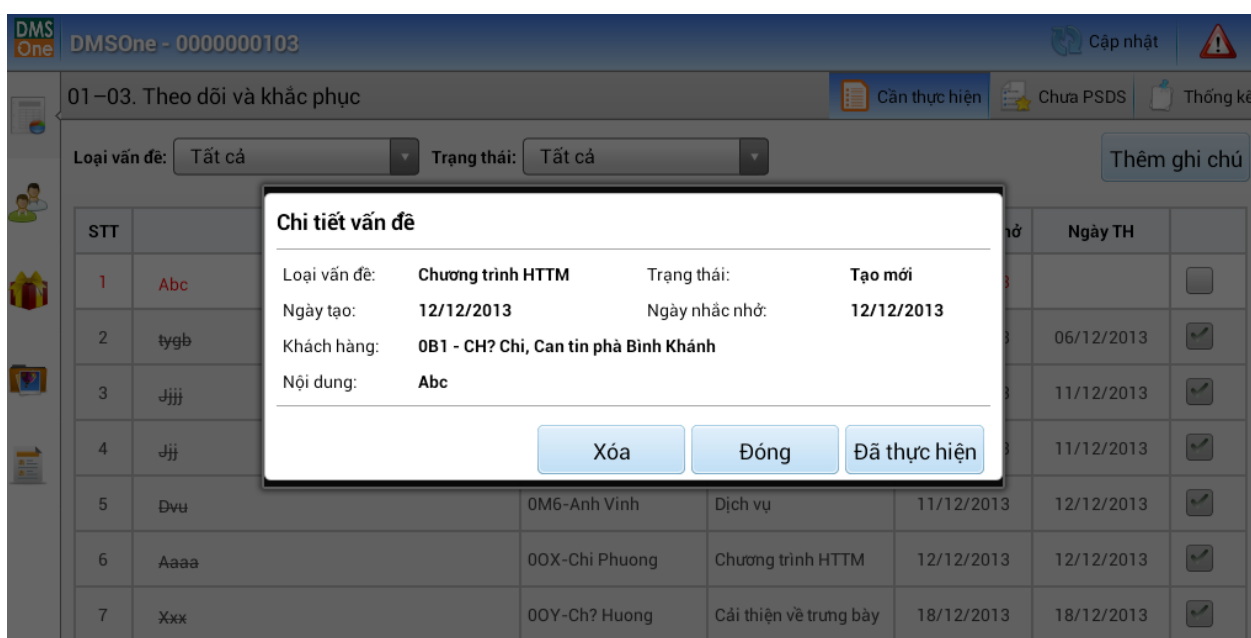
4. Chức năng Theo dõi khắc phục:

- Ý nghĩa:

- Theo dõi khắc phục các vấn đề
- Lưu ý: Nếu cấu hình ko theo dõi khắc phục sẽ không có chức năng này

- Thao tác:

- Bước 1: Từ màn hình chính → Theo dõi khắc phục → Hệ thống hiển thị danh sách các ghi chú, người dùng thao tác nhấn vào một dòng để xem chi tiết ghi chú, đối với ghi chú đã thực hiện thì người dùng chỉ có thể xem thông tin của ghi chú, đối với ghi chú chưa thực hiện khi nhấn chọn sẽ hiển thị màn hình chi tiết của ghi chú và cho phép người dùng có thể Xóa **Xóa** hoặc nhấn chọn đã thực hiện **Đã thực hiện**.



- Bước 2: NVBH có thể thêm ghi chú mới vào danh sách các vấn đề cần theo dõi và khắc phục, bằng cách thao tác nhấn vào nút **Thêm ghi chú**. Hệ thống hiển thị màn hình thêm một ghi chú mới.

- NVBH nhập vào nội dung cần thực hiện, ghi chú cho khách hàng và loại vấn đề cần ghi chú, sau đó nhấn nút **Lưu** để thực hiện ghi nhận lại ghi chú cho công việc.
- **Lưu ý :**
 - Các vấn đề quá Ngày nhắc nhở sẽ được bôi đỏ cả dòng.
 - Đối với vấn đề do GSNPP tạo và giao cho NVBH thì Mã KH sẽ được bôi đỏ và không có chức năng Xóa

5. Danh mục

5.1. Danh sách sản phẩm

- **Ý nghĩa**
 - Cho phép xem danh sách các sản phẩm và xem chi tiết thông tin của một sản phẩm
- **Thao tác:**
 - Bước 1: từ màn hình chính → Danh mục → Danh sách sản phẩm



STT	Mã hàng	Tên hàng	Ngành hàng	Quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Tồn kho
1	01CX01	SĐCĐ Ông Thọ Chữ Xanh 1	NGÀNH HÀNG B	10	Can/HU	50,000/5,000	3/2
2	01SB01	SĐCĐ NSPN Xanh Bón 380g111	NGÀNH HÀNG B	11	Can/HU	55,000/5,000	6/3
3	01SC01	SĐCĐ NSPN Cam	NGÀNH HÀNG B	12	Can/HU	60,000/5,000	3/8
4	01SD01	SĐCĐ NSPN Đá	NGÀNH HÀNG B	13	Can/HU	65,000/5,000	0/4
5	01SX01	SĐCĐ NSPN Xanh	NGÀNH HÀNG B	14	Can/HU	70,000/5,000	8/8
6	01SX10	SĐCĐ NSPN Xanh Bón 380g111	NGÀNH HÀNG B	15	Can/HU	75,000/5,000	0/13
7	01TD01	SĐCĐ Ông Thọ Chữ Xanh 1	NGÀNH HÀNG B	16	Can/HU	80,000/5,000	0/3
8	01TD02	SĐCĐ Ông Thọ Đá 380g	NGÀNH HÀNG B	17	Can/HU	85,000/5,000	1/11

- **Lưu ý :**
 - Mặt hàng có hàng trong kho thì thể hiện số tồn kho
 - Mặt hàng không có hàng trong kho thì số tồn kho bằng 0
 - Cấu hình không có kho sẽ không có số lượng tồn kho, nhân viên vansale tồn kho sẽ là kho vansale, nhân viên presale sẽ là tồn kho presale
- Bước 2: để xem thông tin chi tiết của một sản phẩm, người dùng nhấn vào mã sản phẩm (mã sản phẩm nằm ở cột Mã SP). Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của một sản phẩm
- Tại màn hình danh sách sản phẩm, người dùng có thể tra cứu sản phẩm dựa theo tiêu chí mã hàng, tên hàng và sau đó nhấn nút **Tìm kiếm** để thực hiện thao tác tìm kiếm mặt hàng.

5.2. Danh sách khuyến mãi

- **Ý nghĩa**
 - Liệt kê danh sách các chương trình khuyến mãi
- **Thao tác**
 - Bước 1: từ màn hình chính → Danh mục → Danh sách khuyến mãi,

DMS Lite Danh sách khuyến mãi					
Đang ghé thăm : khách hàng 12 - KH012					
Kết thúc Đóng cửa Cập nhật					
STT	Mã chương trình	Tên chương trình	Ngày áp dụng		Nội dung
			Từ ngày	Đến ngày	
1	MKCSZV01I	Mobile Kachua ZV01 i	08/07/2014	31/07/2014	
2	MKCSZV04I	Mobile Kachusa ZV04 i	09/07/2014	31/07/2014	
3	ZV01_HUPE	ZV01_SP0010	10/07/2014	31/07/2014	Mua 5 sản phẩm Sp0020 tặng 7.5 phần trăm tổng tiền, mua 12 sản phẩm Sp0020 tặng 10 tổng tiền, mua 30 sản phẩm
4	ZV01_HUPE1	chương trình KM mua 1 sản phẩm giảm tiền	11/07/2014	31/07/2014	
5	ZV01_HUPE2	Mua 1 sản phẩm tặng tổng tiền	11/07/2014		

6. Chốt kho

- Ý nghĩa

- Sau khi hoàn thành việc bán hàng theo xe, NVBH phải thực hiện Chốt kho. Sau khi chốt kho thì không thể bán hàng nữa và KT chỉ thao tác Nhập kho Vansale thành công khi NVBH đã chốt kho

- Thao tác

- Bước 1: từ màn hình chính → Chốt kho, hệ thống hiển thị màn hình Chốt kho

DMS Lite Chốt kho							
Đang ghé thăm : khách hàng 18 - KH018							
Kết thúc Đóng cửa Cập nhật							
Ngày chốt cuối cùng: 09/09/2014							
							Chốt
STT	Mã hàng	Tên hàng	Ngành hàng	Quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá(VND)	Tồn kho
1	FFFFFFF	fffffffff		13	Cây/Can	1,800/2,000	0/0
2	SP0001	san pham abc	Kho abc def ghkji	10	C		0/0
3	SP0003	san pham 0003	Giai Khat	22	C		0/0
4	SP0003	san pham 0003	Giai Khat	22	Chai		0/0
5	SP0003	san pham 0003	Giai Khat	22	Chai/Chai	700,000/70,000	0/0
6	SP0003	san pham 0003	Giai Khat	22	Chai/Chai	1,000,000/100,000	0/0
7	SP0004	san pham 0004		21	Chai/Chai	12,424/1,300	0/0
8	SP0004	san pham 0004		21	Chai/Chai	24,242/6,100	0/0
9	SP0004	san pham 0004		21	Chai/Chai	200,000/11,000	0/0

Nhấn vào đây để thực hiện chốt kho
Lưu ý: trước khi thực hiện kiểm tra số liệu và khi chốt kho không bán hàng được nữa

- Bước 2: Để chốt kho vansale, người dùng nhấn vào nút **Chốt** (nằm ở bên góc phải). Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận việc chốt kho, nhấn đồng ý

